

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

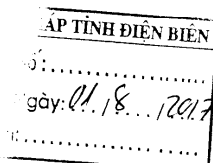
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 55 /2017/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 13 tháng 7 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định về khoảng cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về trong ngày; mức khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung cho học sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;*

*Xét Tờ trình số 1809/TTr-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 30 tháng 6 năm 2017 về việc thông qua Quy định về khoảng cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung cho học sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Nghị quyết này quy định về khoảng cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về trong ngày đối với học sinh tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc miền núi, các xã đặc biệt khó khăn; trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với các đối tượng sau:

a) Học sinh tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ;

b) Trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ;

c) Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Khoảng cách, địa bàn căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về trong ngày**

1. Khoảng cách học sinh không đi, về được trong ngày: Nhà ở xa trường từ 04 km trở lên đối với học sinh tiểu học, từ 07 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở và từ 10 km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông.

2. Trong điều kiện địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn (qua sông suối không có cầu; qua đèo, dốc cao; qua vùng sạt, lở đất đá) nhà ở xa trường khoảng cách từ 2 km đến dưới 4 km đối với học sinh tiểu học, từ 4 km đến dưới 7 km đối với học sinh trung học cơ sở, từ 7 km đến dưới 10 km đối với học sinh trung học phổ thông. Trường hợp khác HĐND tỉnh giao UBND tỉnh xem xét, quyết định thực hiện và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

3. Địa bàn nơi học sinh cùng cha, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú; nơi có trường học sinh theo học là các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn; xã khu vực III; thôn, bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc, miền núi được cơ quan có thẩm quyền quy định.

**Điều 3. Mức khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung cho học sinh**

Trường hợp trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh được hỗ trợ kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh theo định mức khoán kinh phí bằng 135% mức lương cơ sở/01 tháng/30 học sinh, số dư từ 15 học sinh trở lên được tính thêm một lần định mức; nhưng mỗi trường chỉ được hưởng không quá 05 lần định mức nêu trên/01 tháng và không quá 9 tháng/01 năm.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Thời điểm áp dụng: Từ năm học 2017-2018.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thi hành Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XIV kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2017.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh; Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo, CV VP.HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Lưu Văn Muôn**